

Bản án số: 01/2022/DS-PT
Ngày: 04/01/2022
V/v Tranh chấp Hợp đồng thi công
xây dựng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nguyên Nguyên

Các Thẩm phán: Bà Doãn Thị Kim Thúy

Ông Nguyễn Ngọc Tài

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hiếu là Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 tháng 12 năm 2021 và 04 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 257/DSPT, ngày 08 tháng 10 năm 2021 về: “Tranh chấp Hợp thi công xây dựng”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 152/2021/DS-ST, ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3746/2021/QĐ-PT, ngày 22/10/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 11211/2021/QĐ-PT, ngày 07/12/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị H. Sinh năm 1977.

Địa chỉ thường trú: 23/15 đường BBB, phường TTT, quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đức B. Sinh năm 1974.

Địa chỉ thường trú: 23/15 đường BBB, phường TTT, quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 000051, Quyền số 01 TP/VPCC-SCC/HĐGD, ngày 04/01/2017). (Có mặt tại phiên tòa)

2. Bị đơn: Ông Trần Kim D. Sinh năm 1972.

Địa chỉ thường trú: 119/20 đường LLL, phường HHH, quận VVV, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 218/23/6 Đường CCC, phường HHH, quận VVV, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Đức B. Sinh năm 1974.

Địa chỉ thường trú: 23/15 đường BBB, phường TTT, quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

4. Người kháng cáo: Bà Hoàng Thị H.

Có người đại diện ủy quyền: Ông Phạm Đức B. Sinh năm 1974.

Địa chỉ: 23/15 đường BBB, phường TTT, quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn bà Hoàng Thị H trình bày:

Ngày 01/7/2015, bà Hoàng Thị H là chủ đầu tư có ký hợp đồng xây dựng căn nhà số 23/15 đường BBB, phường TTT, quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh với ông Trần Kim D theo Giấy phép xây dựng số 677/GPXD ngày 15/4/2015 của Ủy ban nhân dân quận TPP cấp và bản vẽ đính kèm giấy phép xây dựng số 677 do Phòng Quản lý đô thị quận TPP duyệt ngày 10/4/2015 với tổng giá trị hợp đồng là 732.000.000 đồng, phát sinh thêm 111.000.000 đồng. Tổng cộng là 843.000.000 đồng; Thời gian thực hiện bắt đầu từ ngày 02/7/2015 và hoàn thành ngày 02/10/2015; đã tạm ứng hết số tiền trong hợp đồng. Tuy nhiên, ông D đã không thực hiện đúng cam kết trong hợp đồng, sai về kỹ thuật, thời gian bàn giao nhà.

Yêu cầu Tòa án buộc ông D phải trả lại cho bà số tiền 175.000.000 đồng, là số tiền ông D nhận tạm ứng nhưng không thi công các hạng mục trong hợp đồng.

Bồi thường thiệt hại do không bàn giao công trình theo đúng thời gian đã ký là tiền kinh doanh phòng trọ, tiền phải đi thuê nhà ở 80.000.000 đồng; Tiền lãi ngân hàng 50.000.000 đồng; Tiền phạt do vi phạm hợp đồng 3% giá trị cho một ngày chậm trễ (60 ngày) với tổng số tiền là 1.517.400.000 đồng. Tổng số tiền ông D phải trả lại cho nguyên đơn là 1.822.400.000 (một tỷ, tám trăm hai mươi hai triệu, bốn trăm ngàn) đồng.

Yêu cầu ông D phải thi công đổ lại tầng thứ 4 và chỗ vát cầu thang lầu 2 sai kỹ thuật bị cong xuống 7 cm; đúc lại cầu thang từ tầng trệt lên lầu 1 và một cột bị nghiêng từ hông lên đến sân thượng.

Theo đơn yêu cầu phản tố ngày 08/7/2017 bị đơn ông Trần Kim D trình bày:

Vào ngày 01/7/2015, ông đã ký hợp đồng sửa chữa lại căn nhà của ông Phạm Đức B và bà Hoàng Thị H tại số 23/15 đường BBB, phường TTT, quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng giá trị hợp đồng là 732.000.000 đồng. Đến ngày 15/7/2015, Ủy ban nhân dân phường TTT chấp thuận cho khởi công.

Trong quá trình thi công đã phát sinh ngoài dự kiến trong hợp đồng với số tiền 110.000.000 đồng và đã được vợ chồng ông Bình, bà Hoa đồng ý.

- Trong quá trình thi công đổ cột trước thì người dân và cơ quan nhà nước không cho thi công nên đã trừ 40.000.000 đồng, còn lại 70.000.000 đồng đã thanh toán.

- Thi công phần sàn tầng hai và nửa ô cửa sổ sau nhà số tiền 27.000.000 đồng đã thanh toán.

- Thi công $\frac{1}{4}$ phần sàn phía trước số tiền phát sinh 14.000.000 đồng đã thanh toán.

- Phần sửa chữa toilet, tầng trệt, bồn cầu tổng cộng 18.000.000 đồng đã thanh toán.

- Phần phát sinh công ghép, tháo gỡ cốp pha hai cây cột 6.500.000 đồng. Tổng số tiền phát sinh là 135.500.000 đồng.

Số tiền còn lại chưa thanh toán là: 753.000.000 đồng (tạm ứng chi phí) - 732.000.000 đồng (giá trị hợp đồng) = 21.000.000 đồng.

Còn lại số tiền chưa thanh toán: 135.500.000 đồng (chi phí phát sinh) - 21.000.000 đồng (tiền chênh lệch tạm ứng) = 114.500.000 đồng.

Ông yêu cầu Tòa án buộc bà Hoàng Thị H phải trả cho ông số tiền 114.500.000 đồng còn thiếu trong việc thực hiện hợp đồng.

Tại văn bản trình bày ý kiến phản hồi đối với đơn yêu cầu phản tố của bị đơn, nguyên đơn bà Hoàng Thị H trình bày:

Không đồng ý như đơn yêu cầu phản tố ngày 08/7/2017 của bị đơn ông Trần Kim D.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 152/DS-ST, ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân Quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu phản tố của bị đơn ông Trần Kim D.

2. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Hoàng Thị H.

- 2.1. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Hoàng Thị H về việc:

Buộc ông Trần Kim D phải trả tổng số tiền là 1.822.400.000 (một tỷ, tám trăm hai mươi hai triệu, bốn trăm ngàn) đồng (bao gồm: 175.000.000 đồng nhận tạm ứng nhưng không thi công các hạng mục trong hợp đồng; Bồi thường thiệt hại tiền kinh doanh phòng trọ, tiền phải đi thuê nhà ở 80.000.000 đồng do không bàn giao công trình theo đúng thời gian đã ký; Tiền lãi vay ngân hàng 50.000.000 đồng; Tiền phạt 1.517.400.000 đồng do vi phạm hợp đồng 3% giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ (60 ngày).

- 2.2. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Hoàng Thị H về việc:

Buộc ông Trần Kim D phải thi công đổ lại tấm thứ 4 và chỗ vát cầu thang lầu 2 sai kỹ thuật bị cong xuống 7cm; đúc lại cầu thang từ tầng trệt lên lầu 1 và một cột bị nghiêng từ hông lên đến sân thượng nhà ở địa chỉ nhà số 23/15 đường BBB, phường TTT, quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra còn tuyên về án phí.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Qua thẩm vấn tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện nguyên đơn ông Phạm Đức B xác định kháng cáo toàn bộ án sơ thẩm. Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét hủy bản án sơ thẩm vì những lý do sau:

Tòa sơ thẩm nhận định hợp đồng thi công giữa hai bên không có hiệu lực là không đúng. Hợp đồng ký kết giữa hai bên đảm bảo đầy đủ các quy định của pháp luật dân sự.

Căn cứ giấy phép xây dựng số 677/GPXD, ngày 15/4/2015 do Ủy ban nhân dân quận TPP cấp. Giấy phép xây dựng được cơ quan chức năng cấp là hợp pháp. Công ty TNHH Phát triển Xây dựng Xuất nhập khẩu QQ đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và có chức năng xây dựng công trình ngày 28/3/2015.

Hai bên chỉ tranh chấp hợp đồng thi công xây dựng và không yêu cầu tòa án xét việc cấp phép xây dựng của Ủy ban nhân dân quận TPP là đúng hay sai. Trên cơ sở giấy đăng ký kinh doanh của Cty QQ đã được Ủy ban nhân dân quận TPP thẩm tra bản vẽ và thẩm định kiểm tra chức năng xây dựng của Công ty QQ mới cấp phép xây dựng. Việc tòa sơ thẩm nhận định gia đình ông và chủ thầu đều biết bên nhà thầu thi công không có đủ điều kiện và chức năng xây dựng nhưng vẫn ký hợp đồng thi công xây dựng là chủ quan và vô lý. Tại điểm b Khoản 7 Điều 79 Luật xây dựng năm 2014 quy định: Hộ gia đình được tự thiết kế nhà ở riêng lẻ. Ông không tự thiết kế nhà ở mà do Công ty TNHH Một thành viên PPP khảo sát, thiết kế, thực hiện lập bản vẽ thiết kế để xin phép xây dựng và đã được các cơ quan chức năng thẩm định phê duyệt cấp phép.

Trong đơn khởi kiện phía nguyên đơn yêu cầu chủ thầu phải thi công lại tầng thứ 4 và chỗ vát cầu thang lầu 2 sai kỹ thuật bị cong xuống 7cm. Đúc lại cầu thang từ tầng trệt lên lầu 1 và một cột bị nghiêng từ hông lên đến sân thượng. Tất cả những yêu cầu này tòa sơ thẩm đều không xem xét. Lẽ ra, tòa sơ thẩm phải trưng cầu giám định về xây dựng để xem xét các yêu cầu này của gia đình ông là đúng hay sai? nhưng tòa sơ thẩm đều bỏ qua. Và nhận định hợp đồng thi công giữa hai bên là không có hiệu lực. Làm thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông. Nguyên đơn xác định hợp đồng thi công đã ký kết giữa hai bên là hợp đồng dân sự có hiệu lực. Tòa sơ thẩm nhận định hợp đồng trên không có hiệu lực và không giải quyết yêu cầu bồi thường và các yêu cầu khác là không đúng quy định của pháp luật. Do các vi phạm nghiêm trọng về tố tụng cũng như đường lối giải quyết vụ án của tòa sơ thẩm. Nên đề nghị cấp phúc thẩm tuyên hủy bản án sơ thẩm. Xác định hợp đồng thi công xây dựng giữa hai bên là có hiệu lực pháp luật. Để tiến hành trưng cầu giám định về xây dựng làm rõ có hay không việc thi công xây dựng có đúng hay không? hoặc có hay không những lỗi hư hỏng do phía thi công gây ra. Trên cơ sở đó mới đưa ra phán quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án tại giai đoạn phúc thẩm có nêu:

Thẩm phán, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, các đương sự trong vụ án đã thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Đề xuất về đường lối giải quyết vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị:

Với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập thể hiện: Án sơ thẩm đã xét xử có phần thiếu sót do không đưa đầy đủ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Phát triển Xây dựng - Xuất nhập khẩu QQ vào tham gia tố tụng là vi phạm nghiêm trọng tố tụng nên cần thiết phải hủy án sơ thẩm. Nhưng cũng xem xét đây là tình tiết mới không phải lỗi của cấp sơ thẩm, do nguyên đơn cung cấp hợp đồng thi công đề ngày 07/7/2015 sau khi tòa sơ thẩm đã xét xử trong hồ sơ kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn Hoàng Thị H làm trong hạn luật định, phù hợp với quy định tại Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự đã nộp tạm ứng án phí kháng cáo theo quy định là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Phạm Đức B người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Hoàng Thị H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm hủy án sơ thẩm.

Đại diện bị đơn không kháng cáo đề nghị y án sơ thẩm.

Căn cứ hợp đồng thi công xây dựng lập ngày 01/7/2015 giữa bên A ông Trần Kim D (bên nhận thi công) với bên B chủ nhà là bà Hoàng Thị H.

Xét thấy về nội dung hợp đồng bên B giao cho bên A thực hiện thi công xây dựng nhà ở gia đình theo diện tích 05m x 15m tại địa chỉ nhà số 23/15 đường BBB, phường TTT, quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh. Thời hạn thi công là 03 tháng từ ngày 01/7/2015 đến ngày 01/10/2015.

Nguyên đơn có cung cấp hai hợp đồng thi công xây dựng: Hợp đồng thi công được ký viết tay giữa bà Hoàng Thị H với ông Trần Kim D ghi ngày 01/7/2015 (BL136) và Hợp đồng xây dựng và sửa chữa đánh máy được ký kết giữa bà Hoàng Thị H với Công ty TNHH Phát triển Xây dựng - Xuất nhập khẩu QQ được ký vào ngày 07/7/2015 (BL245). Cả hai hợp đồng đều cùng một nội dung và đối tượng là xây dựng sửa chữa nhà số 23/15 đường BBB, phường TTT, quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét, Tòa sơ thẩm không đưa Công ty TNHH Phát triển Xây dựng - Xuất nhập khẩu QQ vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như vậy là vi phạm nghiêm trọng tố tụng. Tuy nhiên, do nguyên đơn cung cấp hợp đồng xây dựng và sửa chữa ký ngày 07/7/2015, được ký kết giữa bà Hoàng Thị H với Công ty TNHH Phát triển Xây dựng - Xuất nhập khẩu QQ sau khi vụ án đã được xét xử sơ thẩm, thể hiện tại bút lục 245 (trong tập kháng cáo). Nên được xem xét là tình tiết mới không phải lỗi của cấp sơ thẩm.

Từ những nhận định như trên, xét thấy chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cần thiết phải hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để xét xử lại nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Hoàng Thị H.

Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 152/2021/DS-ST, ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chuyển hồ sơ vụ án cho tòa cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm. (Tòa án nhân dân quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Các đương sự khác trong vụ án không có yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí dân sự:

Án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn bà Hoàng Thị H không phải chịu. Hoàn lại số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng là tiền tạm ứng án phí kháng cáo đã nộp cho bà Hoàng Thị H theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0072191, ngày 16/7/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.HCM;
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM;
- Cục THA Dân sự Tp.Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân quận TPP;
- Chi cục THADân sự quận TPP;
- Các đương sự;
- Lưu. 22b

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Nguyên Nguyên

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 01 năm 2022
Tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nguyên Nguyên
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Tài
Bà Doãn Thị Kim Thúy

Tiến hành nghị án vụ án Dân sự phúc thẩm thụ lý số 257/DSPT, ngày 08 tháng 10 năm 2021 về: “Tranh chấp Hợp thi công xây dựng”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 152/2021/DS-ST, ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3746/2021/QĐ-PT, ngày 22/10/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 11211/2021/QĐ-PT, ngày 07/12/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị H. Sinh năm 1977.

Địa chỉ thường trú: 23/15 đường BBB, phường TTT, quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đức B, sinh năm 1974.

Địa chỉ thường trú: 23/15 đường BBB, phường TTT, quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 000051, Quyền số 01 TP/VPCC-SCC/HĐGD, ngày 04/01/2017). (Có mặt tại phiên tòa)

2. Bị đơn: Ông Trần Kim D. Sinh năm 1972.

Địa chỉ thường trú: 119/20 đường LLL, phường HHH, quận VVV, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 218/23/6 Đường CCC, phường HHH, quận VVV, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Đức B. Sinh năm 1974.

Địa chỉ thường trú: 23/15 đường BBB, phường TTT, quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

4. Người kháng cáo: Bà Hoàng Thị H.

Có người đại diện ủy quyền: Ông Phạm Đức B. Sinh năm 1974.

Địa chỉ: 23/15 đường BBB, phường TTT, quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Hoàng Thị H.

Hủy bản án sơ thẩm số 152/2021/DS-ST, ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chuyển hồ sơ vụ án cho tòa cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm. (Tòa án nhân dân quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Các đương sự khác trong vụ án không có yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí dân sự:

Án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn bà Hoàng Thị H không phải chịu. Hoàn lại số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng là tiền tạm ứng án phí kháng cáo đã nộp cho bà Hoàng Thị H theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0072191, ngày 16/7/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận TPP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 04 tháng 01 năm 2022.

Hội đồng xét xử biểu quyết 3/3 = 100%.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
CÁC THẨM PHÁN**

Phan Nguyên Nguyên